

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 04/01/2024

V/v: “*Tranh chấp ly hôn, con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tùng
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Nguyễn Lương Khoa
 2. Bà Nguyễn Thị Thu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện Xuân Lộc: không tham dự.

Ngày 04/01/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 685/2023/TLST–HNGĐ ngày 16/10/2023 về việc: “*Tranh chấp ly hôn, con chung*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/12/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Hoàng Lý T - Sinh năm 1994 (vắng mặt)
Địa chỉ: khu phố 1, Thị trấn GR, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- Bị đơn: Anh Trần Quốc T1 - Sinh năm 1988 (vắng mặt)
Địa chỉ: khu phố 1, Thị trấn GR, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 09/9/2023 và bản tự khai, nguyên đơn chị Trần Hoàng Lý T trình bày:

Vào năm 2014 chị và anh Trần Quốc T1 tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Đây là hôn nhân lần đầu của cả hai. Cuộc sống chung của vợ chồng không được hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 9/2023. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, níu kéo được nên làm đơn xin ly hôn. Do bận nhiều việc nên chị làm đơn đề nghị được xét xử vắng mặt.

Vợ chồng có 02 con chung: Trần Hoàng Mỹ H - sinh ngày 18/5/2015 và Trần Hoàng Mỹ T2 – sinh ngày 17/02/2019. Hai cháu đang sống cùng anh T1. Theo nguyện vọng của con, chị giao cả hai con cho anh T1 nuôi dưỡng. Anh T1 không yêu cầu chu cấp nên chị không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: tự thỏa thuận, nợ chung của vợ chồng không có.

* Tại bản tự khai ngày 16/11/2023, bị đơn anh Trần Quốc T1 trình bày:

Quá trình tiến đến hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung và nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng thì anh thống nhất theo ý kiến của chị T. Vợ chồng ly thân từ tháng 9/2023 và không thể tìm được tiếng nói chung, không thể hàn gắn được hôn nhân. Anh nhận thấy tình cảm dành cho chị T không còn nhưng anh không đồng ý ly hôn vì cho chị T cơ hội để chăm sóc 02 con.

Trường hợp phải ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi cả 02 con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng. Anh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt với lý do bận nhiều việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Trần Hoàng Lý T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề ly hôn và con chung với anh Trần Quốc T1. Anh T1 hiện đăng ký tạm trú và sinh sống tại Thị trấn GR. Như vậy, đây là vụ án “Tranh chấp về ly hôn, con chung” theo khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc theo Điều 35 BLTTDS.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị T là nguyên đơn, anh T1 là bị đơn.

[3] Về thủ tục tố tụng: Chị T và anh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điều 227, 228 BLTTDS để tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh T1 là phù hợp.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh T1 tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Chị T có nguyện vọng xin ly hôn nhưng anh T1 không đồng ý. Anh chị đều thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung, tình cảm dành cho nhau không còn, đã ly thân từ tháng 9/2023. Như vậy mâu thuẫn giữa hai anh chị là có thật và cũng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn được nên cần thiết cho chị T được ly hôn với anh T1 là phù hợp.

[5] Về con chung: anh chị đều thống nhất giao 02 con chung là Trần Hoàng Mỹ H - sinh ngày 18/5/2015 và Trần Hoàng Mỹ T2 – sinh ngày 17/02/2019 cho anh T1 nuôi dưỡng, cháu Trần Hoàng Mỹ H có nguyện vọng được ở với ba. Xét thấy anh T1 hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu nên tiếp tục giao 02 con chung cho anh T1 nuôi dưỡng là phù hợp.

[6] Về cấp dưỡng: do anh T1 không yêu cầu nên tạm thời chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[7] Về tài sản chung: anh chị tự thỏa thuận nên không xét.

[8] Về nợ chung: theo anh chị là không có và cũng không có ai yêu cầu nên không xét.

[9] Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 của Bộ luật TTDS;

Căn cứ điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trần Hoàng Lý T được ly hôn với anh Trần Quốc T1.

2. Về con chung: giao cháu Trần Hoàng Mỹ H - sinh ngày 18/5/2015 và Trần Hoàng Mỹ T2 – sinh ngày 17/02/2019 cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Tạm thời chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Khi cần thiết, chị T và anh T1 được quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: tự thỏa thuận.

4. Về nợ chung: theo anh chị không có và cũng không có ai yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Chị T nộp 300.000 đồng án phí LHST. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại biên lai số 0008893 ngày 09/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thành án phí. Chị T đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H. Xuân Lộc;
- UBND xã Định An (174/2014);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tùng